

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý việc ra nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tại Văn bản số 642/SNgV-LSHTQT ngày 30/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý việc ra nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/12/2020.

Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 05/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy chế quản lý việc ra nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Lạng Sơn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Các Ban Đảng của Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế - xã

hội (có thụ hưởng ngân sách Nhà nước), các cơ quan Trung ương có trụ sở trên địa bàn tỉnh thống nhất thực hiện theo Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Ban Đối ngoại Trung ương;
- Các Bộ: Ngoại giao, Công an, Quốc phòng;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND các huyện, TPLS;
- Công TTĐT, Công báo tỉnh, Báo Lạng Sơn;
- Các PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, TH-CB;
- Lưu: VT, THNC_(PVD).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hồ Tiến Thiệu

QUY CHẾ

Quản lý việc ra nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2020/QĐ-UBND
ngày /11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về đối tượng, điều kiện, hình thức, kinh phí ra nước ngoài; thẩm quyền quyết định, đầu mối tiếp nhận, quy trình thụ lý hồ sơ cử hoặc cho phép ra nước ngoài (đi công tác nước ngoài hoặc đi nước ngoài về việc riêng); trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc tổ chức và quản lý các đoàn, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế - xã hội (có thụ hưởng ngân sách Nhà nước) và lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh về việc ra nước ngoài; việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; các ban đảng Tỉnh ủy, các cơ quan, tổ chức đảng thuộc cấp ủy các cấp, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế - xã hội (có thụ hưởng ngân sách Nhà nước), các cơ quan, đơn vị thuộc Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang, cơ quan Trung ương có trụ sở trên địa bàn tỉnh. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp thuộc các cơ quan, tổ chức nói trên. Chủ tịch, Giám đốc công ty 100% vốn Nhà nước thuộc tỉnh; các đồng chí đã nghỉ hưu nguyên là Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đã thôi giữ chức vụ hoặc đã nghỉ hưu khi đi nước ngoài có sử dụng ngân sách Nhà nước.

Điều 2. Điều kiện và hình thức, kinh phí ra nước ngoài

1. Việc cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ra nước ngoài phải bảo đảm thực hiện đúng theo quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước

và của tỉnh; đối với việc cử đi công tác nước ngoài phải bảo đảm phù hợp chương trình hoạt động đối ngoại đã được phê duyệt, đúng đối tượng, đúng mục đích, có đối tác làm việc cụ thể ở nước ngoài.

2. Tùy theo tình hình cụ thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ra nước ngoài có thể tổ chức đi theo đoàn hoặc đi cá nhân.

3. Kinh phí ra nước ngoài gồm có:

- a) Ngân sách Nhà nước;
- b) Do tổ chức, cá nhân trong nước hoặc nước ngoài đài thọ;
- c) Do cá nhân tự chi trả.

Điều 3. Những việc không được làm khi đi nước ngoài

1. Tự ý đi nước ngoài không xin phép cơ quan quản lý, cấp có thẩm quyền; tự ý đi nước ngoài trước khi được sự chấp thuận của cơ quan quản lý, cấp có thẩm quyền.

2. Tự ý tham gia các hoạt động ngoài chương trình được phê duyệt, tự ý ở lại nước ngoài quá thời gian quy định khi chưa xin phép cơ quan quản lý, cấp có thẩm quyền. **Phát ngôn hoặc có các hành động trái với quy định của pháp luật Việt Nam, pháp luật của quốc gia, vùng lãnh thổ nơi đến, làm ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, lợi ích dân tộc Việt Nam.**

3. Không trung thực trong việc kê khai mục đích đi nước ngoài. Đi không đúng quốc gia, vùng lãnh thổ đến đã được cơ quan quản lý, cấp có thẩm quyền cho phép.

4. Sử dụng ngân sách Nhà nước, hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ vào mục đích đi nước ngoài về việc riêng.

5. Mang theo tài liệu mật của Đảng, Nhà nước và của cơ quan, đơn vị đi nước ngoài khi chưa được phép của cấp có thẩm quyền.

6. Mang theo vũ khí, trang thiết bị kỹ thuật, phương tiện nghiệp vụ, tiền, tài sản được cơ quan, đơn vị giao quản lý đi nước ngoài không phục vụ mục đích chung hoặc khi chưa được sự cho phép của cơ quan quản lý, cấp có thẩm quyền.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Thẩm quyền quyết định cử hoặc cho phép cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ra nước ngoài

1. Thường trực Tỉnh ủy

a) Quyết định việc ra nước ngoài đối với các chức danh:

Phó Bí thư Tỉnh ủy (trừ trường hợp Phó Bí thư Tỉnh ủy kiêm Chủ tịch Hội đồng nhân dân hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm và các Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Trưởng ban, Phó Trưởng ban các ban Đảng trực thuộc Tỉnh ủy; Chánh Văn phòng, Phó

Chánh Văn phòng Tỉnh uỷ; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị Hoàng Văn Thụ; Tổng biên tập, Phó Tổng biên tập Báo Lạng Sơn; Bí thư, Phó Bí thư Đảng uỷ Khối các cơ quan tỉnh; Bí thư, Phó Bí thư Đảng uỷ Công an tỉnh, Đảng uỷ Quân sự tỉnh, Đảng uỷ Biên phòng tỉnh (khi ra nước ngoài theo chương trình hoạt động đối ngoại của tỉnh); người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế - xã hội cấp tỉnh (có thụ hưởng ngân sách Nhà nước); Bí thư, Phó Bí thư Thường trực các Huyện uỷ, Thành uỷ.

Các đồng chí đã nghỉ hưu nguyên là Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Cho chủ trương việc ra nước ngoài (trước khi trình Trung ương quyết định) đối với các chức danh: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng công tác tại tỉnh, Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh đang công tác tại các cơ quan của tỉnh.

c) Cho chủ trương việc ra nước ngoài đối với các chức danh:

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định tại điểm a khoản 1 Điều này).

Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; Trưởng các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định tại điểm a khoản 1 Điều này, Chủ tịch Hội đồng nhân dân các huyện, thành phố Lạng Sơn.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Tỉnh uỷ viên công tác ở các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế - xã hội cấp tỉnh (có thụ hưởng ngân sách Nhà nước), đơn vị sự nghiệp Nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Lạng Sơn.

Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.

Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý đã thôi giữ chức vụ hoặc đã nghỉ hưu khi đi nước ngoài có sử dụng ngân sách Nhà nước.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Quyết định việc ra nước ngoài đối với các chức danh: Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; Trưởng ban, Phó Trưởng ban các ban thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh, trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định tại điểm a khoản 1 Điều này; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp huyện (kể cả trường hợp Bí thư, Phó Bí thư Thường trực Huyện uỷ, Thành uỷ kiêm Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, thành phố (cấp huyện) ra nước ngoài theo chương trình của Hội đồng nhân dân tỉnh) và Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp huyện.

Đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Hội đồng nhân dân tỉnh nêu tại điểm c khoản 1 Điều này, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ra quyết định sau khi nhận được sự đồng ý (bằng văn bản) của Thường trực Tỉnh ủy.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Quyết định việc ra nước ngoài đối với các chức danh: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc, Phó Giám đốc các sở, ban, ngành và tương đương trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế - xã hội cấp tỉnh có thụ hưởng ngân sách Nhà nước; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Lạng Sơn; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch, Giám đốc công ty 100% vốn Nhà nước thuộc tỉnh.

Đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh nêu tại điểm c khoản 1 Điều này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định sau khi nhận được sự đồng ý (bằng văn bản) của Thường trực Tỉnh ủy.

4. Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Lạng Sơn quyết định và chịu trách nhiệm về việc ra nước ngoài trong phạm vi Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc đối với các chức danh từ Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, Trưởng các ban trực thuộc Huyện ủy, Thành ủy, Trưởng các ban của Hội đồng nhân dân cấp huyện, người đứng đầu Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế - xã hội cấp huyện, trưởng phòng chuyên môn và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân huyện và thành phố trở xuống. Trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố vắng mặt thì trình Giám đốc Sở Ngoại vụ xem xét, quyết định.

Đối với đoàn ra nước ngoài có tính chất nhạy cảm, phức tạp, có nội dung liên quan đến nhiều cơ quan khác nhau cần báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Ngoại vụ) trước khi quyết định.

b) Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn quyết định và chịu trách nhiệm về việc cử các đoàn công chức, viên chức từ cấp Trưởng phòng trở xuống của các phòng, đơn vị trực thuộc Ban sang khu vực cửa khẩu, cặp chợ biên giới đôi diện (đi về trong ngày) để trao đổi, giải quyết các sự vụ liên quan đến thu hút đầu tư, giao lưu trao đổi thương mại, giải quyết tình trạng ùn tắc hàng hóa xuất nhập khẩu tại cửa khẩu, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp hai bên phù hợp với chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý theo quy định hiện hành.

Đối với đoàn ra nước ngoài có tính chất nhạy cảm, phức tạp, có nội dung liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành cần báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Ngoại vụ) trước khi quyết định.

c) Giám đốc Sở Ngoại vụ quyết định và chịu trách nhiệm về việc ra nước ngoài đối với những chức danh cán bộ, công chức, viên chức, người lao động không quy định tại các khoản 1, khoản 2, khoản 3, điểm a và điểm b khoản 4 Điều này.

Đối với đoàn ra nước ngoài có tính chất nhạy cảm, phức tạp, cần báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trước khi quyết định.

Điều 5. Đầu mối tiếp nhận, thụ lý hồ sơ cử hoặc cho phép cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ra nước ngoài

1. Cơ quan đầu mối tiếp nhận, thụ lý hồ sơ trình cấp có thẩm quyền quyết định hoặc cho ý kiến chỉ đạo đối với việc ra nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động gồm:

a) Đối với các đoàn hoặc các chức danh cán bộ, công chức, người lao động thuộc thẩm quyền quyết định của Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh: Do Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan thực hiện.

Đối với các đoàn hoặc các chức danh cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Do Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện.

b) Đối với các đoàn hoặc các chức danh cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền của các cơ quan được ủy quyền quyết định tại khoản 4 Điều 3 quy chế này do cơ quan đó trực tiếp thực hiện.

2. Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh có nhu cầu cử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đi công tác nước ngoài hoặc xin phép ra nước ngoài về việc riêng gửi văn bản đề nghị đến cơ quan nêu tại khoản 1 Điều này để trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định. Trong văn bản đề nghị cần nêu rõ mục đích chuyến đi, nội dung công tác, thời gian đi, địa điểm đến, nguồn kinh phí chuyến đi, danh sách, thành phần đoàn (ghi rõ họ tên, chức vụ, đơn vị công tác; loại **công chức, viên chức**, ngạch **công chức, viên chức**, bậc lương, mã ngạch **công chức, viên chức**). Đối với những đoàn đi công tác nước ngoài có số lượng thành viên từ 10 người trở lên và sử dụng ngân sách Nhà nước cần xây dựng Đề án kèm theo văn bản trình.

3. Cơ quan cấp huyện trình cấp thẩm quyền tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và điểm c, khoản 4, Điều 3 của Quy chế này quyết định cử hoặc cho phép cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ra nước ngoài:

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc khối cơ quan nào (gồm cơ quan đảng, đoàn thể, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân) thì do cơ quan cấp huyện tương ứng trình (gồm Huyện ủy, Thành ủy, Hội đồng nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện).

Đối với đoàn ra nước ngoài gồm cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc nhiều cơ quan quản lý, do cơ quan trực tiếp quản lý Trưởng đoàn trình.

Điều 6. Việc ra quyết định thành lập đoàn, cử hoặc cho phép cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ra nước ngoài

1. Căn cứ vào tính chất, số lượng, thành phần tham gia đoàn và yêu cầu quản lý của chuyến đi, cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định thành lập đoàn, chỉ định trưởng đoàn và các phó trưởng đoàn.

2. Trong trường hợp đoàn gồm nhiều thành viên là các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quyết định của nhiều cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại Điều 3 Quy chế này thì cơ quan, người có thẩm quyền quyết định đối với trưởng đoàn ra quyết định cử hoặc cho phép đoàn ra nước ngoài (thành lập đoàn).

3. Tùy theo nội dung, tính chất của từng chuyến công tác, nếu cần phải cử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, sỹ quan của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tham gia đoàn công tác của tỉnh thì cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức đoàn ra có văn bản đề nghị cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn cử nhân sự tham gia đoàn trước khi trình cấp có thẩm quyền quyết định thành lập đoàn, đồng thời gửi Sở Ngoại vụ và Công an tỉnh để tổng hợp, theo dõi và phối hợp quản lý.

4. Đối với các đoàn do Bí thư Tỉnh ủy hoặc Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm trưởng đoàn thì Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định thành lập đoàn sau khi đã có ý kiến đồng ý của Trung ương.

5. Đối với cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn

a) Đối với những chức danh cán bộ, công chức, viên chức là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trước khi tham gia đoàn đi công tác nước ngoài theo chương trình của ngành dọc Trung ương hoặc theo đề nghị của cơ quan, tổ chức liên quan (ngoài chương trình của tỉnh) và đi nước ngoài về việc riêng thì cơ quan quản lý cán bộ phải có văn bản báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy (nêu rõ thời gian, nội dung, tính chất chuyến đi), đồng gửi cho Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Ngoại vụ và Công an tỉnh để tổng hợp, theo dõi và phối hợp quản lý;

b) Các chức danh cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khác (ngoài các chức danh nêu tại điểm a, khoản này) trước khi ra nước ngoài thì cơ quan quản lý cán bộ phải sao gửi Quyết định của cơ quan có thẩm quyền hoặc có văn bản thông báo (nêu rõ thời gian, nội dung, tính chất chuyến đi) gửi Sở Ngoại vụ và Công an tỉnh để tổng hợp, theo dõi và phối hợp quản lý.

Điều 7. Quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ

1. Quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ

Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Ngoại vụ là cơ quan trực tiếp thực hiện quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh Lạng Sơn.

2. Cơ quan quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ

a) Lập sổ theo dõi việc giao nhận hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ, thực hiện trách nhiệm của cơ quan quản lý hộ chiếu theo quy định tại Điều 24 của Luật

Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý phù hợp, thuận tiện hỗ trợ tra cứu, theo dõi, quản lý, lập báo cáo;

b) Kịp thời báo cáo cơ quan chủ quản các vấn đề phát sinh trong quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ; kiến nghị việc xem xét, xử lý vi phạm đối với các tổ chức và cá nhân trong việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ không đúng quy định Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và quy định pháp luật có liên quan.

Điều 8. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Trong thời gian ở nước ngoài, nếu có vấn đề vụ việc phát sinh, cá nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hoặc trưởng đoàn (trường hợp đi theo đoàn) kịp thời liên hệ thông tin với cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại nước ngoài (nơi gần nhất) hoặc Sở Ngoại vụ tỉnh Lạng Sơn để được hướng dẫn, hỗ trợ.

2. Quyết định cử hoặc cho phép ra nước ngoài của cơ quan hoặc người có thẩm quyền nêu tại Điều 3 của Quy chế này được gửi đến các cơ quan sau:

- a) Gửi cơ quan cho ý kiến chủ trương;
- b) Gửi cơ quan, người có thẩm quyền quyết định;
- c) Gửi cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động;
- d) Gửi cá nhân được cử hoặc cho phép ra nước ngoài;
- đ) Gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy (đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý);
- e) Gửi Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan để theo dõi, tổng hợp.

3. Sau khi kết thúc chuyến đi, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ khi về nước, cơ quan, đơn vị, cá nhân phải báo cáo kết quả chuyến đi (bằng văn bản) gửi cơ quan, người có thẩm quyền quyết định, đồng gửi Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan theo quy định, trong đó đề xuất chủ trương và giải pháp thực hiện đối với những nội dung, kết quả chuyến đi, các vấn đề phát sinh, kiến nghị kế hoạch thực hiện các thỏa thuận hợp tác với đối tác nước ngoài (nếu có). Nếu là đảng viên phải báo cáo theo quy định của Đảng. Trường hợp ra nước ngoài theo đoàn, cơ quan chủ trì hoặc trưởng đoàn có trách nhiệm báo cáo kết quả chuyến đi.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ra nước ngoài

1. Đối với việc ra nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong tỉnh có trách nhiệm phổ biến, quán triệt thực hiện Quy chế này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao

động do cơ quan, đơn vị quản lý; chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật nếu để xảy ra trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tự ý xuất cảnh ra nước ngoài;

b) Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ra nước ngoài về nước không đúng hạn hoặc không về nước, cần thông báo ngay cho Sở Ngoại vụ và Công an tỉnh để phối hợp tìm hiểu nguyên nhân, kịp thời có biện pháp hỗ trợ, bảo hộ công dân hoặc kiến nghị xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật;

c) Chủ trì thẩm định nội dung các chuyên đề, tiểu luận, khóa luận có liên quan đến thông tin, tình hình trong nước của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cơ quan mình đang học tập, bồi dưỡng tại nước ngoài, bảo đảm thực hiện nghiêm túc các quy định về kỷ luật phát ngôn, bảo vệ bí mật Nhà nước.

2. Đối với việc sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ

a) Cử đại diện đến Sở Ngoại vụ để nhận hộ chiếu cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị được cử đi công tác nước ngoài theo quyết định của cấp có thẩm quyền;

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị nhập cảnh Việt Nam sau khi kết thúc chuyến công tác ở nước ngoài có trách nhiệm thu và nộp lại hộ chiếu của cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị cho Sở Ngoại vụ;

c) Thông báo kịp thời (bằng văn bản) cho Sở Ngoại vụ việc cán bộ, công chức, viên chức thuộc quản lý của đơn vị chuyển công tác, không còn thuộc diện được sử dụng hộ chiếu, bao gồm cả những người đã nghỉ hưu, thôi việc, ra khỏi biên chế, bị chết, bị mất tích cho Sở Ngoại vụ để đề nghị Bộ Ngoại giao hủy giá trị sử dụng theo quy định.

Điều 10. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

1. Đối với việc ra nước ngoài

a) Thực hiện nghiêm túc các quy định của Quy chế này, các quy định của pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh; các quy định về quản lý đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức ra nước ngoài; tuân thủ nghiêm túc các quy định về kỷ luật phát ngôn, bảo vệ bí mật Nhà nước; tuân thủ pháp luật của nước sở tại;

b) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định tại Quy chế này và các quy định liên quan khác; giao nộp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ về Sở Ngoại vụ theo quy định;

c) Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang học tập, bồi dưỡng tại nước ngoài, khi viết chuyên đề, tiểu luận, khóa luận có liên quan đến thông tin, tình hình trong nước, phải báo cáo thủ trưởng cơ quan và Công an tỉnh từ khâu dự thảo đề cương để được thẩm định nội dung trước khi nộp hoặc thông báo cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài, bảo đảm thực hiện nghiêm túc các quy định về kỷ luật phát ngôn, bảo vệ bí mật Nhà nước.

2. Đối với việc sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ

Cán bộ, công chức, viên chức được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ có trách nhiệm:

a) Thực hiện trách nhiệm của người được cấp hộ chiếu theo quy định tại Điều 23 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhập cảnh Việt Nam sau khi kết thúc chuyến công tác ở nước ngoài, phải nộp lại hộ chiếu cho Sở Ngoại vụ thông qua cơ quan quản lý trực tiếp, trừ trường hợp có lý do chính đáng do thủ trưởng cơ quan quản lý hộ chiếu quyết định;

c) Khi thay đổi cơ quan làm việc, phải báo cáo Sở Ngoại vụ thông qua cơ quan quản lý trực tiếp để các cơ quan này thực hiện việc quản lý hộ chiếu theo quy định.

Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan

1. Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan khác giúp Thường trực Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý việc ra nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quyết định.

2. Sở Ngoại vụ có trách nhiệm

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng đề án tổ chức các đoàn do lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh dẫn đầu đi công tác nước ngoài; thực hiện việc thông báo cho cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài đối với các đoàn lãnh đạo tỉnh đi công tác nước ngoài;

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tổng hợp, báo cáo thống kê số liệu cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ra nước ngoài; hướng dẫn các đoàn trong tỉnh liên hệ, tham khảo ý kiến của cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, phối hợp giải quyết các vấn đề phức tạp, nhạy cảm phát sinh theo quy định hiện hành;

c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

3. Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Lạng Sơn phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan khác quản lý việc ra nước ngoài đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc cấp mình quản lý theo quy định.

4. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch tài chính phục vụ các đoàn đi công tác nước ngoài đảm bảo chủ động, hiệu quả, thiết thực và tiết kiệm, đáp ứng yêu cầu công tác đối ngoại của tỉnh; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kinh phí phục vụ các đoàn đi công tác nước ngoài theo quy định; định kỳ 06 tháng, hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất

báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình quản lý, sử dụng kinh phí phục vụ các đoàn đi công tác nước ngoài.

5. Công an tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Sở Ngoại vụ, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các cơ quan liên quan nắm, quản lý việc ra nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; đảm bảo an ninh trước khi ra nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định; kịp thời phát hiện, đấu tranh, xử lý hoặc báo cáo, đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật đối với những trường hợp cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động ra nước ngoài trái quy định; phối hợp thẩm định nội dung các chuyên đề, tiểu luận, khóa luận của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc quản lý của tỉnh đang theo học tại nước ngoài.

Điều 12. Xử lý vi phạm

Tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế này và các quy định khác có liên quan đến việc ra nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Điều 13. Điều khoản thi hành

Các nội dung khác liên quan đến việc ra nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không **quy định** trong Quy chế này **thì** thực hiện theo các quy định pháp luật.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này nếu có khó khăn vướng mắc phát sinh, **các tổ chức, cá nhân** phản ánh kịp thời (bằng văn bản) về Sở Ngoại vụ để tổng hợp báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, thống nhất sửa đổi cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Tiến Thiệu